

Gia Viễn, ngày tháng năm 2026

ĐIỀU LỆ

Quỹ Khuyến học, khuyến tài Gia Viễn

(Công nhận kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND xã Gia Viễn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở

1. Tên gọi: Quỹ Khuyến học, Khuyến tài Gia Viễn.

2. Trụ sở: Trụ sở UBND xã Gia Viễn.

Địa chỉ: Thôn Me, xã Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Khuyến học, khuyến tài Gia Viễn (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ hoạt động không vì lợi nhuận do UBND xã Gia Viễn và Hội Khuyến học xã sáng lập với mục đích: Khen thưởng, hỗ trợ cho học sinh, sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện; khen thưởng thầy giáo, cô giáo có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tài trợ, hỗ trợ cho những học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó vươn lên trong học tập.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ được hình thành từ nguồn vốn đóng góp ban đầu của các sáng lập viên và tài sản quỹ trên cơ sở vận động tài trợ, vận động quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các hoạt động khác theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích và Điều lệ của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc

a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ được được Chủ tịch UBND xã Gia Viễn công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của UBND xã Gia Viễn về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

e) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn xã Gia Viễn.

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

1. Ông Trần Duy Nhất, Phó Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban;
2. Bà Mai Thị Kim Dung, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Phó Trưởng ban;
3. Bà Trần Kim Dung, Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Văn hóa - Xã hội, Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thị Liên, Chủ tịch Hội Khuyến học, Thành viên;
5. Bà Nguyễn Thị Xuyên, Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội, Thành viên;
6. Bà Bùi Thị Lan Phương, Chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội, Thành viên.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

1. Quyền hạn của Quỹ

a) Tổ chức, hoạt động theo pháp luật và Điều lệ đã được Chủ tịch UBND xã Gia Viễn công nhận;

b) Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ: tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo đúng mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật. Tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản Quỹ;

c) Được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với các tổ chức, cá nhân để xây dựng và thực hiện các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch tài trợ theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ.

2. Nghĩa vụ của Quỹ

a) Quỹ chỉ được tiếp nhận tài trợ, vận động tài trợ trong phạm vi hoạt động theo Điều lệ của Quỹ;

b) Thực hiện tài trợ đúng theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền phù hợp với mục đích của Quỹ;

c) Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

d) Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng mục đích của Quỹ và quy định pháp luật hiện hành;

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ và cộng đồng theo quy định của pháp luật. Có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ và báo cáo kết quả giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

f) Hàng năm, Quỹ báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) trước ngày 31/12 và công khai các khoản đóng góp, tài trợ, việc sử dụng trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định trước ngày 31 tháng 3;

g) Công bố việc thành lập Quỹ theo quy định tại Điều 24 Nghị định 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

h) Thực hiện các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến tổ chức, hoạt động của Quỹ và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

Chương III

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

Quỹ có Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có tối thiểu 10 thành viên do sáng lập viên giới thiệu. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch Quỹ là đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã; các Phó Chủ tịch và các thành viên là đại diện các cơ quan, đơn vị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Văn phòng HĐND&UBND, Hội Khuyến học, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế và các đơn vị trường học của xã,...

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm; các giải pháp phát triển Quỹ;

b) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm của Quỹ, phương án sử dụng tài chính, tài sản hằng năm của Quỹ;

- c) Đổi tên, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;
- d) Quyết định giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;
- e) Hội đồng quản lý quỹ làm việc theo chế độ tập thể và biểu quyết theo nguyên tắc đa số quá bán;
- f) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: Quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.
- g) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

- a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ một năm một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của quá bán số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để giải quyết các vấn đề cấp bách của Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có ít nhất (1/2) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham dự;
- b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một (01) phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;
- c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;
- b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;
- c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;
- d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;
- e) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;
- f) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số 03/2026/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

4. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Phụ trách kế toán của Quỹ

1. Người được giao phụ trách kế toán của Quỹ có trách nhiệm giúp Hội đồng thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật.

2. Người phụ trách kế toán chịu trách nhiệm quyết toán khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc chuyển công tác khác.

Điều 12. Thư ký Hội đồng quản lý Quỹ

Giúp Hội đồng chuẩn bị tài liệu và các điều kiện phục vụ Hoạt động của Hội đồng.

Chương IV

VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN KHEN THƯỞNG, HỖ TRỢ

Điều 13. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Đối với khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 14. Nguyên tắc vận động, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

3. Hình thức công khai bao gồm:

- a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận tài trợ;
- b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;
- c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Đối tượng khen thưởng, hỗ trợ

1. Đối tượng: Học sinh, sinh viên, giáo viên đang sinh sống, học tập trên địa bàn xã Gia Viễn đạt thành tích trong lĩnh vực giáo dục.

- Các đối tượng khác theo Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Điều kiện, mức khen thưởng, hỗ trợ, hình thức, quy trình thực hiện xét khen thưởng, tổ chức trao tặng cho các đối tượng được khen thưởng do Hội đồng quản lý Quỹ quy định.

Chương V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 16. Tài sản của quỹ

1. Tài sản của quỹ bao gồm:

- a) Tài sản đóng góp thành lập quỹ của các sáng lập viên;
- b) Tiền đồng Việt Nam và tài sản được quy đổi ra tiền đồng Việt Nam (bao gồm: hiện vật, ngoại tệ, giấy tờ có giá, các quyền tài sản và các loại tài sản khác theo quy định pháp luật) của các cá nhân, tổ chức quyên góp, tài trợ. Đối với tài sản là trụ sở, trang thiết bị, công nghệ, quyền tài sản phải được định giá bởi tổ chức thẩm định giá được thành lập theo quy định của pháp luật;
- c) Các khoản sinh lời hợp pháp từ tài sản của quỹ;
- d) Sáng lập viên, cá nhân và tổ chức đã đóng góp tài sản, tài trợ vào quỹ thì không còn quyền sở hữu và trách nhiệm dân sự với tài sản đó.

2. Tiền đồng Việt Nam, ngoại tệ đóng góp cho quỹ thực hiện thông qua tài khoản ngân hàng của quỹ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 17. Nguồn thu

- 1. Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân phù hợp với quy định của pháp luật.
- 2. Kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có).
- 3. Thu từ lãi tiền gửi.
- 4. Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 18. Sử dụng Quỹ

- 1. Chi Khen thưởng, tài trợ cho các đối tượng được nêu ở khoản 1 Điều 15 Điều lệ này.
- 2. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ.

Điều 19. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

- a) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;
- b) Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ;
- c) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý quỹ từ nguồn tài sản, tài chính của quỹ nhưng không quá 10% tổng chi trong năm của quỹ để tài trợ, hỗ trợ cho các chương trình, các đề án theo Điều lệ quỹ và quy định pháp luật (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật; thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước giao; tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do nhà nước đặt hàng và các khoản tài trợ có số tiền, địa chỉ của người nhận);

b) Trường hợp chi phí quản lý của quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 03/2026/NĐ-CP.

Điều 20. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ; công khai kết quả sử dụng và quyết toán thu, chi từng khoản đóng góp;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện.

6. Quỹ thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của kiểm toán (nếu có) trên phương tiện thông tin đại chúng hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 21. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ

1. Trường hợp Quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê và có biên bản kiểm kê trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; tuyệt đối không được phân chia tài sản của Quỹ. Tiền và tài sản của Quỹ mới được sáp nhập, hợp nhất, chia, tách phải bằng tổng số tiền và tài sản của Quỹ trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách theo biên bản kiểm kê tiền và tài sản. Tổng số tiền và tài sản của các Quỹ mới được chia, tách phải bằng với số tiền và tài sản của Quỹ trước khi chia, tách theo biên bản kiểm kê tiền và tài sản.

2. Trường hợp Quỹ bị đình chỉ hoạt động có thời hạn thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được kiểm kê và giữ nguyên hiện trạng tài sản. Trong thời gian bị đình chỉ có thời hạn hoạt động, Quỹ chỉ được chi các khoản có tính chất thường xuyên cho bộ máy hoạt động đến khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Trường hợp Quỹ bị giải thể, không được phân chia tài sản của Quỹ. Việc bán, thanh lý tài sản của Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Toàn bộ số tiền hiện có của Quỹ và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Quỹ khi Quỹ giải thể được thanh toán theo thứ tự sau:

- a) Chi phí giải thể Quỹ;
- b) Các khoản phải trả khác.

5. Đối với tài sản, tài chính tự có của Quỹ và tài sản, tài chính của tổ chức trong và ngoài nước tài trợ còn lại của Quỹ nộp vào ngân sách của xã Gia Viễn. Đối với tài sản do ngân sách nhà nước cấp hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước (nếu có) Quỹ thực hiện chuyển giao cho Nhà nước để thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công.

Chương VI

HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN; ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 22. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định Điều 41 Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Điều 24. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 25. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 26. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ít nhất trên 1/2 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được UBND xã Gia Viễn quyết định công nhận.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ Khuyến học, khuyến tài Gia Viễn có 8 Chương, 28 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được UBND xã Gia Viễn công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học, khuyến tài Gia Viễn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.